

Số. 24278/TB-CTHADS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản**

*Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;*

*Căn cứ Bản án số 489/2020/HS-PT ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (Bản án số 479/2019/HS-ST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh);*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 1434/QĐ-CTHADS ngày 02/02/2021 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Lệnh kê biên tài sản số 13/C46-P10 ngày 13/02/2017 và Biên bản kê biên tài sản ngày 23/02/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an;*

*Căn cứ Biên bản về việc giải quyết việc thi hành án ngày 04/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;*

Do đương sự không thỏa thuận được về giá và không thỏa thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá. Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ: 372A Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh) cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1. Quyền sử dụng đất diện tích 6.403,1 m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 612, tờ bản đồ số 24 tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN số H01533 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 14/02/2007).

2. Quyền sử dụng đất diện tích 9.664 m<sup>2</sup>, thuộc các thửa đất số 92,86,85,87,91 tờ bản đồ số 24 tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN số H01483 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 23/01/2007).

3. Quyền sử dụng đất diện tích 2.997 m<sup>2</sup>, thuộc các thửa đất số 641,642,643,652 tờ bản đồ số 70 tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN số CH00922 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 05/4/2011).

4. Quyền sử dụng đất diện tích 1.469 m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 662, tờ bản đồ số 24 tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN số H03174 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 09/12/2009).

5. Quyền sử dụng đất diện tích 544 m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 680, tờ bản đồ số 70 tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng



nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN số CH01302 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 28/9/2011).

6. Quyền sử dụng đất diện tích 5.064 m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 642, tờ bản đồ số 24 tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN số H01881 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 21/8/2007).

7. Quyền sử dụng đất diện tích 370,3 m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 07 tại xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 777082 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 17/01/2006).

8. Quyền sử dụng đất diện tích 1.121 m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 650, tờ bản đồ số 24 tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 152804 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè cấp ngày 05/4/2011).

9. Quyền sử dụng đất diện tích 2.819 m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất số 7, tờ bản đồ số 17 tại xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, đất do bà Huỳnh Thị Xuân Dung đứng tên (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 118729 do UBND huyện Nhà Bè cấp ngày 05/11/2009).

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh biết, đăng ký.

#### **Hồ sơ đăng ký bao gồm:**

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá tài sản.
2. Hồ sơ năng lực của Tổ chức thẩm định giá (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; quy trình thực hiện, giấy tờ pháp lý, hồ sơ đã thẩm định tài sản cùng loại ...).
3. Thông báo của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm; Văn bản, tài liệu chứng minh các tiêu chí đánh giá nêu trên.
4. Bảng tự chấm điểm theo tiêu chí theo Quyết định số 1079/TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự (đính kèm phụ lục 1 tại Quyết định 1079/TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự).
5. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo về giá; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định giá và các thông tin cần thiết khác;
6. Có kế hoạch để tổ chức thẩm định giá (*Thời gian thực hiện, ban hành chứng thư*).
7. Mức giá dịch vụ thẩm định giá rõ ràng, công khai được nêu rõ khi nộp hồ sơ tham gia thẩm định giá (*Kèm theo biểu giá dịch vụ thẩm định giá của Doanh*

nghiệp đã được niêm yết công khai theo quy định) và các tài liệu khác có liên quan.

**Thời gian nộp hồ sơ:** 02 ngày làm việc liên tiếp kể từ ngày đăng thông tin trên Trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá.

**Hình thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (bộ phận văn thư).

**Địa chỉ nộp hồ sơ:** 372A Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lưu ý: Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo để các Tổ chức thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Trang Thông tin điện tử của Cục THADS TP. HCM;
  - Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục THADS;
  - Đương sự;
  - Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
  - Lưu: VT, HSTHA.
- } (để đăng tải);

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Trần Thanh Thương**



